

Bản án số: 257/2023/HSST

Ngày: 25/10/2023.

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Dữu
Ông Ngô Đức Cường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 245/2023/HSST ngày 09/10/2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2023/QĐXXST- HS ngày 11/10/2023 đối với bị cáo:

Lộc Mạnh T, sinh năm 1993; Giới tính: nam; HKTT: Khu HB1, Thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh LS; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Lộc Văn B (đã chết); Con bà: Lô Thị M, sinh năm 1962; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Ngày 30/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh LC xử phạt 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”.

Danh chỉ bản số 369 ngày 22/6/2023 do Công an quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội lập; Bị cáo đầu thú ngày 14/6/2023; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2023, tạm giam từ ngày 23/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. (có mặt).

Bị hai:

1. Anh Dừng Thành V, sinh năm 1994.

Nơi thường trú: Số 24 ngõ 312 LL, Khu HB 1, thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh LS. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Trú tại: Số 54 NVH, phường QH, CG, HN. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn ra tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Khoảng từ đầu tháng 5/2023, Lộc Mạnh T đến ở cùng phòng trọ 302 số nhà 34 ngõ 195 QH, CG, HN với anh Dũng Thanh V (sinh năm 1994, HKTT: Thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh LS). Trong thời gian ở cùng, T đã chiếm đoạt 02 xe máy của anh V cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 5/2023, T mượn của anh V 01 xe máy Honda wave alpha màu xanh, đen, bạc BKS: 29C1-901.97 để làm phương tiện đi lại. Anh V đồng ý cho T mượn xe máy cùng giấy đăng ký xe. Đến ngày 25/5/2023, do cần tiền tiêu xài nên T đã mang chiếc xe máy trên đến cầm đồ tại cửa hàng cầm đồ số 91 DQH của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1967, HKTT: 54 NVH, QH, CG, HN) lấy 10.000.000 đồng. Chị H đã chuyển tiền vào số tài khoản 102871855603 tại ngân hàng Vietinbank của Lộc Mạnh T. Thời hạn cầm cố từ ngày 25/5/2023 đến ngày 06/6/2023. Anh V thấy T không đi xe máy về nên hỏi thì T nói xe bị chủ cũ giữ do T vẫn đang nợ tiền. Ngày 05/6/2023, T ra cửa hàng cầm đồ đóng 300.000 đồng tiền lãi để gia hạn thời hạn cầm đồ đến ngày 15/6/2023. Ngày 06/6/2023, T đến cửa hàng cầm đồ lấy thêm 2.000.000 đồng. Chị H đã chuyển khoản số tiền trên. Tổng số tiền T nhận được từ việc cầm cố xe máy BKS: 29C1-901.97 là 12.000.000 đồng. Số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/06/2023, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy Piaggio Vespa Sprint màu đen, BKS: 29C2-004.61 của anh V. Quan sát thấy anh V đang nằm ngủ nên T mở tủ quần áo lấy trong túi vải đeo chéo màu đen của anh V để ở ngăn tủ 01 giấy đăng ký xe máy Piaggio Vespa, BKS: 29C2-004.61 mang tên Nguyễn Vinh Q, địa chỉ: 15 HB, PH, HN và lấy 01 chìa khóa phụ của xe máy tại ngăn kéo bàn gương. Sau đó, T xuống tầng 1 dắt chiếc xe máy BKS: 29C2-004.61 ra ngoài và tiếp tục đi xe đến cửa hàng cầm đồ số 91 DQH, QH, CG, HN. Tại đây, T cầm cố chiếc xe máy cho chị H số tiền 18.000.000 đồng. Số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 14/06/2023, Lộc Mạnh T đã đến công an phường QH đầu thú về hành vi của mình. Cơ quan công an đã thu giữ của Lộc Mạnh T: 02 giấy biên nhận cầm cố xe máy. Thu giữ của chị Nguyễn Thị H: 01 xe máy Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, BKS: 29C1 - 901.97; 01 xe máy Piaggio Vespa Sprint, màu đen, BKS: 29C2 – 004.61 (kèm theo 02 đăng ký xe) và 02 giấy thỏa thuận cầm đồ có chữ ký người cầm đồ mang tên Lộc Mạnh T.

Kết luận định giá tài sản số 252/TCKH-BBĐGHĐ ngày 14/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Cầu Giấy kết luận: 01 xe máy Piaggio Vespa Sprint, màu đen, BKS: 29C2 – 004.61 là 72.020.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29C1-901.97 trị giá 16.981.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Lộc Mạnh T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng đã nhận khi cầm cố tài sản.

Cáo trạng số 242/CT-VKSCG ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Lộc Mạnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo, người bị hại, vật chứng đã thu giữ, có đủ căn cứ kết luận: Lộc Mạnh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Lộc Mạnh T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội từ 51 tháng đến 60 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người liên quan 30 triệu đồng.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo bào chữa: Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 25/5/2023, Lộc Mạnh T đã có hành vi lợi dụng quen biết chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Wave Alpha BKS 29C1 – 901.97 trị giá: 16.981.000 đồng. Ngày 13/6/2023, Lộc Mạnh T tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Piaggio Vespa Spint màu đen BKS 29C2- 004.61 trị giá 72.020.000 đồng của anh Dừng Thành V tại nhà trọ số 34 ngõ 195 QH, CG, HN.

Xét thấy hành vi lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu, bị cáo lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Piaggio Vespa Spint màu đen BKS 29C2- 004.61 trị giá 72.020.000 đồng và lợi dụng sự quen biết bị cáo mượn chiếc xe Honda Wave Alpha BKS 29C1 – 901.97 trị giá: 16.981.000 đồng xe của anh V sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. Hành vi trên của bị cáo bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo có 01 tiền án năm 2007 về hành vi trộm cắp dây cáp truyền thông của bưu điện, tuy nhiên thời điểm phạm tội bị cáo mới trên 14 tuổi, do vậy tiền án này không xác định để tính tái phạm đối với bị cáo nhưng điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục và cải tạo bị cáo. Bị phạm hai tội do vậy cần áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đầu thú. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Dũng Thanh V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và lạm dụng tín nhiệm, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết.

Đối với bà Nguyễn Thị H đã nhận cầm cố 02 chiếc xe máy do bị cáo phạm tội và bà H đã giao nộp 02 chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra. Nay bà H yêu cầu bị cáo phải trả lại cho bà số tiền cầm cố mà bà đã đưa cho bị cáo là 30 triệu đồng. Xét thấy khi cầm cố tài sản, bà H không biết tài sản đó do phạm tội mà có, do vậy yêu cầu của bà là hợp pháp cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bà 30 triệu đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lộc Mạnh T** phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Lộc Mạnh T 36** (ba sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, **12** (mười hai) tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **48** (bốn tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2023.

3. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo phải trả cho bà Nguyễn Thị H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành, người yêu cầu thi hành án có đơn thi hành án, người phải thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên thi hành án có quyền yêu cầu bên phải thi hành án trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự trên số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự.

Bị cáo, bà Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Dừng Thanh V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA quận Cầu Giấy;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn

